

Số: 428 /QĐ-KTHT-VP

Hà Nội, ngày 23 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại

CỤC TRƯỞNG CỤC KINH TẾ HỢP TÁC VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Quyết định số 4196/QĐ-BNN-TCCB ngày 12 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Cục.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chức năng

Phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại thuộc Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn thực hiện chức năng tham mưu giúp Cục trưởng quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại và liên kết sản xuất trong nông nghiệp thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Cục trưởng các dự thảo:

a) Luật, Nghị quyết của Quốc hội; Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Nghị định của Chính phủ; văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành, lĩnh vực theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ và các Nghị quyết, cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm, đề án, dự án về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại và liên kết sản xuất trong nông nghiệp thuộc nhiệm vụ quản lý nhà nước của Cục;

b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn, hàng năm và các đề án, dự án, công trình quan trọng quốc gia, các chương trình, đề án, dự án, công trình thuộc lĩnh vực kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại và liên kết sản xuất trong nông nghiệp;

2. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục.

3. Chủ trì và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp thuộc lĩnh vực được giao theo phân công của Cục trưởng.

4. Hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo thực hiện các cơ chế, chính sách, chiến lược, kế hoạch về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục.

5. Xây dựng các văn bản cá biệt và các hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ; chủ trì quản lý chương trình, đề án, dự án do Cục quản lý về lĩnh vực được giao, thông báo kế hoạch thực hiện sau khi được phê duyệt và hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

6. Hướng dẫn các địa phương ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh của hộ nông dân, trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong nông nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, đề tài, chương trình, đề án về khoa học công nghệ, khuyến nông, môi trường về lĩnh vực được giao theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

8. Hỗ trợ xúc tiến thương mại, phát triển các trung tâm đổi mới sáng tạo, logistics và quảng bá sản phẩm của các trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục.

9. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư thuộc lĩnh vực được giao. Thực hiện nhiệm vụ quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư chuyên ngành về lĩnh vực được giao thuộc phạm vi quản lý của Cục và phân công của Cục trưởng.

10. Xây dựng kế hoạch, nội dung, tổ chức triển khai đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp. Hướng dẫn các địa phương và các cơ sở đào tạo thực hiện việc bồi dưỡng, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước; chủ trang trại; cán bộ, thành viên và người lao động của các tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp.

11. Đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng các mô hình thí điểm về

kinh tế tập thể, hợp tác xã nông nghiệp; mô hình liên kết gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới.

12. Theo dõi, tổng hợp, kiểm tra và báo cáo tình hình thực hiện thực hiện các quy định về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Cục.

13. Tổ chức chỉ đạo công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về các lĩnh vực được giao thuộc phạm vi quản lý của Cục.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế và các chương trình, dự án quốc tế về lĩnh vực được giao theo phân công của Cục trưởng và quy định pháp luật.

15. Thực hiện cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số theo chương trình, kế hoạch, đề án cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, chuyển đổi số về lĩnh vực được giao thuộc phạm vi quản lý của Cục theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

16. Về quản lý tổ chức, hoạt động dịch vụ công:

a) Xây dựng đề trình Bộ cơ chế, chính sách về cung ứng dịch vụ công; thực hiện xã hội hóa các hoạt động cung ứng dịch vụ công; định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chí, tiêu chuẩn, cơ chế giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng và các quy định về dịch vụ sự nghiệp công về lĩnh vực được giao thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Cục;

b) Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức thực hiện dịch vụ công trong lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

17. Hướng dẫn, kiểm tra đối với hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ thuộc phạm vi lĩnh vực được giao; tham gia ý kiến về công nhận Ban vận động thành lập Hội và Điều lệ Hội theo quy định.

18. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát thủ tục hành chính về lĩnh vực được giao theo phân công của Cục trưởng và quy định của pháp luật.

19. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp báo cáo việc thực hiện các quy định về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp.

20. Tham mưu trình Bộ có ý kiến tham gia với các Bộ, ngành, địa phương về kinh tế tập thể, hợp tác xã; kinh tế hộ, trang trại; liên kết sản xuất trong nông nghiệp; tổ chức sản xuất phát triển vùng nguyên liệu, chuyên canh nông nghiệp.

21. Tham mưu thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo kinh tế tập thể, hợp tác

xã Ban chỉ đạo Đề án thí điểm xây dựng vùng nguyên liệu nông lâm, sản đạt chuẩn phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu giai đoạn 2022-2025 và các nhiệm vụ khác thuộc phạm vi của Cục được Bộ phân công.

22. Tổ chức xây dựng vị trí việc làm của phòng và phân công nhiệm vụ theo quy chế.

23. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Cục trưởng.

Điều 3. Cơ cấu nhân sự

1. Lãnh đạo Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Cục trưởng bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định.

a) Trưởng phòng điều hành hoạt động của Phòng, chịu trách nhiệm trước Cục trưởng và trước pháp luật về hoạt động của Phòng;

b) Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác theo sự phân công của Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Công chức trong phòng thực hiện một hoặc một số nhiệm vụ công tác theo sự phân công của Trưởng phòng; chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành, thay thế Quyết định số 316/QĐ-KTHT-VP ngày 7/9/2020 của Cục trưởng Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ của Phòng Kinh tế hợp tác và các quy định khác trái với Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Phòng Kinh tế hợp tác và Trang trại, Trưởng các phòng, bộ phận thuộc Cục chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Vụ TCCB (để b/c);
- Lưu: VT, VP.

CỤC TRƯỞNG

Lê Đức Thịnh